TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2019/QĐST-HNGĐ	*Huyện K, ngày 25 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Cao Đức L, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1986

Đăng ký HKTT: Thôn T, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng

Nơi ở hiện nay: Số nhà 20, ngõ 24, đường A 2, thôn A1, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cao Đức L và chị Nguyễn Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Cao Đức L và chị Nguyễn Thị D đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Cao Ngọc H, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2011 cho anh Lượng trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi; giao cháu Cao Gia H, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2011 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh L, chị D đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh L nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0012124 ngày 17 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Anh L đã chịu đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại anh L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0012124 ngày 17 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Dịu